

Số: 548/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 255/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Thúy L, sinh ngày: 15/10/1998; số CCCD: 084198010311 do Cục C cấp ngày 12/5/2002; HKTT: Ấp Ba, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là xã T, Thành phố Cần Thơ); Ở: 9 T, phường T, quận T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tấn T, sinh ngày: 29/10/1995; số CCCD: 093095009869 do Cục C cấp ngày 06/9/2021; HKTT: Ấp Ba, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là xã T, Thành phố Cần Thơ); Ở: 9 T, phường T, quận T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Lê Thị Thúy L, sinh ngày: 15/10/1998;

Ông Nguyễn Tấn T, sinh ngày: 29/10/1995;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thúy L và ông Nguyễn Tấn T cùng thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2017 ngày 18/01/2017 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã H, tỉnh Vĩnh Long) cấp cho bà Lê Thị Thúy L và ông Nguyễn Tấn T không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung: Giao hai con chung tên Nguyễn Phước H, sinh ngày 26/10/2015 và Nguyễn Thị Mỹ T1, sinh ngày 13/3/2018 cho bà Lê Thị Thúy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Nguyễn Tấn T do bà L không yêu cầu.

- Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ông Nguyễn Tấn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội L1), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản:

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

3. Về án phí:

Bà Lê Thị Thúy L tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà L đã nộp theo Biên lai thu số 0078224 ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh). H1 lại cho bà Lê Thị Thúy L số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai trên.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND KV9, TP.HCM;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Phòng THADSKV9, TP.HCM;
- Thi hành án Dân sự TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Oanh